

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2018/HS-ST
Ngày 10/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Cư** và ông **Lê Quang Khỏe**.

Thư ký Tòa án: Ông **Nguyễn Xuân Bôn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhiệm** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1968 tại HD. ĐKKHKT: Số 94 Cựu Thành, phường Nguyễn Trãi, thành phố HD, tỉnh HD; Chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nhội (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị Liên (*đã chết*); gia đình có năm anh, em bị cáo là con thứ năm; có vợ là Phạm Thị Hường và 02 con, lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2018 đến ngày 31/5/2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi-Công an HD đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng khác:

* Người làm chứng:

+ Ông Lê Văn Ch, sinh năm 1959; trú tại: Khu 10, phường Bình Hàn, thành phố HD, tỉnh HD. (*Vắng mặt*).

+ Anh Vũ Thế C, sinh năm 1973; trú tại: Số 8 Hàn Giang, phường Quang Trung, thành phố HD, tỉnh HD. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKSTPHD ngày 06/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD truy tố Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

với căn cứ: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 29/5/2018, tại số nhà 26A phố Tiên Phong, phường Quang Trung, thành phố HD, tỉnh HD. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố HD phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi cất giấu trái phép một gói nilon màu trắng kích thước 01x02cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng N tự khai là Heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân. Quá trình bắt giữ Nam và thu giữ gói ma túy có sự chứng kiến của ông Lê Văn Ch, trú tại: Khu 10, phường Bình Hàn, thành phố HD, tỉnh HD và anh Vũ Thế C, trú tại: Số 8 Hàn Giang, phường Quang Trung, thành phố HD, tỉnh HD.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn N khai nhận: Do bản thân thường sử dụng ma túy (loại Heroine) nên khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 29/5/2018 Nam đi bộ đến khu vực chợ Kho Đò gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói Heroin với số tiền 500 nghìn đồng. Sau khi mua được gói ma túy, N cầm gói ma túy trên tay trái đến trước cửa số nhà 26A phố Tiên Phong thì bị công an thành phố HD phát hiện, do sợ hãi nên Nam đã thả gói ma túy xuống dưới đất cạnh nơi Nam đang đứng.

Tại kết luận giám định số 365/KLGD-PC54 ngày 30/5/2018 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn N, gửi đến giám định có khối lượng là 0,476 gam là loại Heroine. Hoàn trả 0,388 gam Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận bản thân biết Heroine là chất Nhà nước cấm lưu hành nhưng do nghiện ma túy nên đã cố ý mua, cất giấu trái phép Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định và không có thắc mắc gì; đồng thời thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/5/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật là Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn N có tội và áp dụng pháp luật:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 29/5/2018 trước cửa số nhà 26A phố Tiền Phong, phường Quang Trung, thành phố HD, do thực hiện hành vi cất giấu trái phép một gói Heroine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Bị cáo xác định gói Heroine công an thu giữ là của bị cáo đang cầm và thả xuống đất tại vị trí bị cáo đang đứng khi bị bắt. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định. Các chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine khối lượng 0,476 gam, bị cáo Nguyễn Văn Nam bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, xét thấy Heroine là chất Nhà nước cấm lưu hành và vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các vấn đề khác: Hành vi bán ma túy cho N của đối tượng nam giới không xác định được. Việc cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của người này là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/5/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 365/KLGD-PC54.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP HD;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Cơ quan CSĐT công an TP HD;
- Cơ quan THAHS công an TP HD
- Trại tạm giam– Công an HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thắng